

Bản án số: 06/2018/HS-ST

Ngày: 01-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Hồng;

Ông Trần Ngọc Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/HSST-QĐ ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Văn S, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1995 tại Bắc Giang; nơi cư trú: thôn 12, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn B và bà Trương Thị B; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc S (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; tạm trú: ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (cha và mẹ bị hại); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: tiểu khu 1, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Ông Lý Văn B, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn 12, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

+ Anh Lê Trọng L, sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ 20, ấp Đ, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: ký túc xá Công ty K, ấp C, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23-6-2017, sau khi uống bia cùng nhóm bạn, Lý Văn S điều khiển xe mô tô biển số 47M1-058.12 chở anh Nguyễn Minh Q ra khỏi quán để đến quán karaoke LOVE hát cùng nhóm bạn làm chung công ty. Khi ra khỏi quán, Lý Văn S điều khiển xe chạy ngược chiều trên phần đường bên trái đường quốc lộ 13 theo hướng từ thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 15-870-L3 do anh Nguyễn Ngọc S điều khiển chạy theo chiều ngược lại theo hướng từ thị xã Bến Cát đến huyện Chơn Thành. Tai nạn làm cả hai xe và người ngã xuống đường, Lý Văn S và anh Nguyễn Ngọc S bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu.

Khi hiện trường đang được Công an xã L bảo vệ chờ Công an huyện Bàu Bàng đến khám nghiệm thì anh Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển số 60S4-4256 lưu thông theo hướng từ thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, do không chú ý quan sát nên va chạm vào xe mô tô biển số 15-870-L3 của anh Nguyễn Ngọc S làm người và xe ngã xuống đường, anh D không bị thương tích. Ngày 24-6-2017, anh Nguyễn Ngọc S tử vong tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, được chia làm 02 phần đường ngược chiều nhau, ở giữa là dải phân cách cứng. Phần đường bên phải theo hướng từ thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước có 03 làn đường, làn đường xe mô tô phía trong cùng rộng 3m30, làn đường xe ô tô tải ở giữa rộng 3m80, làn đường xe ô tô con ở ngoài cùng rộng 3m90.

Lấy mép đường bên phải hướng từ thị xã Bến Cát đến huyện Chơn Thành làm chuẩn. Lấy trụ điện số 76 trong lề phải làm điểm mốc.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện:

Xe mô tô biển số 15-870-L3 ngã nghiêng sang bên trái, nằm trên làn đường xe mô tô, đầu xe hướng về huyện Chơn Thành, từ trục bánh trước đo vào lề phải là 2m10, từ trục bánh sau xe đến đầu dải phân cách là 15m30, đo vào lề phải là 2 m.

Xe mô tô biển số 47M1-058.12 ngã nghiêng sang bên phải, nằm trên làn đường xe mô tô, đầu xe hướng về thị xã Bến Cát, khoảng cách từ trục bánh trước vào lề phải là 2m35 và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 15-870-L3 là 10m80, khoảng cách từ trục bánh sau vào lề phải là 3m.

Xe mô tô biển số 60S4-4256 ngã nghiêng sang bên phải, nằm trên làn đường xe mô tô, đầu xe hướng về thị xã Bến Cát, khoảng cách từ trục bánh trước vào lề đường

bên phải là 0m90 và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 47M1-058.12 là 6m50, khoảng cách từ trục bánh sau vào lề phải là 2m38, đo đến đầu dải phân cách là 51m40.

Khoảng cách từ trụ điện số 76 trong lề phải đến trục bánh trước xe mô tô biển số 60S4-4256 là 9m70, đến trục bánh sau là 70m, đến trục bánh sau xe mô tô biển số 15-870-L3 là 18m20, từ trụ điện vào lề phải là 4m80.

Khám nghiệm phương tiện thể hiện như sau:

Xe mô tô biển số 15-870-L3 bung vỡ đồng hồ km/h, bung gãy cần số, vỡ đèn tín hiệu bên trái phía trước, bung vỡ chắn bùn trước, sây sát phuộc trước bên trái, bung vỡ toàn bộ cụm đèn phía sau, bung vỡ chắn bùn phía sau.

Xe ô tô biển số 47M1-058.12 bung vỡ nhựa ốp đèn phía trước, bung vỡ cụm đèn trước và đèn tín hiệu bên trái phía trước, bung vỡ nhựa chắn gió bên trái phía trước, bung vỡ chắn bùn trước, cong chằng ba từ trước về sau, cong niềng bánh trước, nổ lốp trước, xây xát đầu tay lái bên trái, cong cần số về sau.

Xe ô tô biển số 60S4-4256 gãy 02 phuộc trước, cong niềng bánh trước từ ngoài vào trong, nổ lốp trước.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 541/GĐPY ngày 28/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định và kết luận nạn nhân Nguyễn Ngọc S chết do chấn thương sọ não, xuất huyết não, dập não.

Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y tử thi nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Về các vấn đề khác của vụ án:

- Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

+ Xe mô tô biển số 47M1-058.12 Lý Văn S điều khiển gây tai nạn do ông Lý Văn B là chủ sở hữu hợp pháp, ông B cho Sơn mượn làm phương tiện đi lại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B theo quyết định xử lý vật chứng số 118 ngày 22-8-2017. Ông Bình nhận lại xe, không yêu cầu định giá và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

+ Xe mô tô biển số 60S4-4256 do anh Nguyễn Văn D điều khiển. Xe này anh D khai mua lại của người không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên chuyển quyền sở hữu, không làm giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô biển số 60S4-4256 do Lê Trọng L, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: tổ 20, ấp Đ, xã P, huyện Lo, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký nhưng hiện nay L không còn đăng ký hộ khẩu tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan Điều tra đã tra cứu tại Phòng PC52 Công an tỉnh Bình Dương nhưng không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và đã đăng thông báo tìm kiếm trên báo 03 kỳ nhưng không tìm được chủ sở hữu nên đã trả lại cho anh D theo quyết định xử lý vật chứng số 147 ngày 10-11-2017.

+ Xe mô tô biển số 15-870-L3 do bị hại Nguyễn Ngọc S điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra xác định, xe không có giấy tờ hợp pháp, không xác định được chủ sở hữu nên đề nghị giao cho UBND huyện Bàu Bàng xử lý theo thẩm quyền.

+ Giấy phép lái xe mô tô số 790139415450 tên Lý Văn S.

- Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, Lý Văn S đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Ngọc Q và bà Nguyễn Thị P tiền chi phí điều trị, tiền thuê xe, tiền chi phí mai táng và các chi phí khác tổng cộng là 107.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử phạt vi phạm hành chính: hành vi của anh Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật đã vi phạm luật giao thông đường bộ. Vì vậy, chuyển hồ sơ đến Trưởng công an huyện Bàu Bàng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D theo quy định pháp luật.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 51/QĐ-KSĐT ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Lý Văn S về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe số 790139415450 tên Lý Văn S.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: sau khi uống bia, khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23-6-2017, tại đoạn đường quốc lộ 13 thuộc ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, Lý Văn S điều khiển xe mô tô biển số 47M1-058.12 chở anh Nguyễn Minh Q lưu thông ngược chiều gây tai nạn với xe mô tô biển

số 15-870-L3 do Nguyễn Ngọc S điều khiển làm cả hai xe và Lý Văn S, Nguyễn Ngọc S ngã xuống đường. Hậu quả Nguyễn Ngọc S chết. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ, phù hợp với nội dung Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ thì: “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì: “Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc điều khiển xe lưu thông không đúng chiều đi của mình là vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông và có thể xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hậu quả là bị cáo gây tai nạn làm bị hại Nguyễn Ngọc S chết. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với việc bị cáo sử dụng bia rồi điều khiển phương tiện giao thông, khi bị cáo bị tai nạn, bệnh viện không xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo nên không có cơ sở để xem xét.

Xét, tình hình an toàn giao thông trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp do sự gia tăng nhanh của các phương tiện giao thông và ý thức chấp hành pháp luật của một số người tham gia giao thông kém. Số vụ tai nạn giao thông nhất là giao thông đường bộ không ngừng tăng cả về quy mô và số lượng làm thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản của cá nhân, tổ chức, gây đau thương, mất mát cho nhiều gia đình. Bị cáo sử dụng bia khi điều khiển phương tiện, do đó, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là từng là quân nhân; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc ít người. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô biển số 47M1-058-12 và xe mô tô biển số 60S4-4256 cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 15-870-L3 do bị hại Nguyễn Ngọc S điều khiển, quá trình điều tra xác định xe không có giấy tờ hợp pháp, đã đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp nhưng không xác định được chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử xét giao UBND huyện B, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô số 790139415450 cấp cho Lý Văn S. Hội đồng xét xử xét không cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm điều khiển xe mô tô đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe trên cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử phạt vi phạm hành chính: Công an huyện Bàu Bàng đã tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền đối với hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe của anh Nguyễn Văn D là đúng theo quy định pháp luật.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn S 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về vật chứng:

- Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 15-870-L3 (số máy: HA02E-1394770, số khung: HA02-1394660) cho UBND huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

- Trả lại cho bị cáo Lý Văn S giấy phép lái xe số 790139415450 mang tên Lý Văn Sơn.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 11 năm 2017).

3. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người

đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh